

Số: 77/2010/TT-BTC

Hà Nội, ngày 18 tháng 5 năm 2010

THÔNG TƯ**VỀ VIỆC BAN HÀNH BIỂU THUẾ NHẬP KHẨU ƯU ĐÃI ĐẶC BIỆT CỦA VIỆT NAM ĐỂ THỰC HIỆN KHU VỰC MẬU DỊCH TỰ DO ASEAN – HÀN QUỐC GIAI ĐOẠN 2010-2011**

*Căn cứ Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 45/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005;
Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;
Căn cứ Nghị định số 149/2005/NĐ-CP ngày 08 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 45/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005;
Căn cứ Hiệp định Khung về Hợp tác Kinh tế Toàn diện ASEAN – Hàn Quốc ký ngày 13 tháng 12 năm 2005 tại Ma-lay-xi-a, được Chủ tịch Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam phê chuẩn ngày 12 tháng 4 năm 2006;
Căn cứ Hiệp định Thương mại Hàng hóa thuộc Hiệp định Khung về Hợp tác Kinh tế Toàn diện giữa Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á và nước Đại hàn Dân Quốc, ký ngày 13 tháng 12 năm 2005 tại Ma-lay-xi-a và ngày 24 tháng 8 năm 2006 tại Phi-líp-pin;
Căn cứ Nghị định thư Thái Lan gia nhập Hiệp định thương mại hàng hoá (AKTIG) thuộc khuôn khổ Hiệp định khung về hợp tác toàn diện ASEAN – Hàn Quốc (AKFTA),
Bộ Tài chính ban hành Thông tư về Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định về Thương mại Hàng hoá thuộc Hiệp định khung về hợp tác kinh tế toàn diện ASEAN – Hàn Quốc như sau:*

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Khu vực Mậu dịch Tự do ASEAN-Hàn Quốc giai đoạn 2010-2011 (viết tắt là thuế suất AKFTA).

Trong đó:

- + Cột “Mã hàng hóa” và cột “Mô tả hàng hóa” được xây dựng trên cơ sở HS 2007, AHTN 2007 và phân loại theo cấp độ 10 số;
- + Cột “Thuế suất AKFTA”: mức thuế suất áp dụng cho từng năm, từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 31 tháng 12 của năm;
- + Cột “Nước không được hưởng ưu đãi”: những mặt hàng nhập khẩu từ nước có thể hiện ký hiệu tên nước (được quy định tại điểm (b) Điều 2 Thông tư này) không được áp dụng thuế suất AKFTA.
- + Cột “GIC”: hàng hoá sản xuất tại Khu công nghiệp Khai Thành thuộc lãnh thổ Bắc Triều Tiên áp dụng thuế suất AKFTA theo quy định tại Điều 3 Thông tư này.

Điều 2. Hàng hóa nhập khẩu để được áp dụng thuế suất thuế AKFTA phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- a) Thuộc Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt ban hành kèm theo Thông tư này.
- b) Được nhập khẩu vào Việt Nam từ các nước:

Tên nước	Ký hiệu tên nước
Bru-nây Đa-ru-sa-lam	BN
Vương quốc Cam-pu-chia	KH
Cộng hoà In-đô-nê-xi-a	ID
Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào	LA

Ma-lay-xi-a	MY
Liên bang My-an-ma	MM
Cộng hoà Phi-líp-pin	PH
Cộng hoà Sing-ga-po	SG
Vương quốc Thái Lan	TH
Đại hàn Dân Quốc (Hàn Quốc)	KR

c) Được vận chuyển trực tiếp từ nước xuất khẩu, quy định tại điểm (b) Điều này, đến Việt Nam, theo quy định của Bộ Công Thương.

d) Thoả mãn các quy định về xuất xứ hàng hóa ASEAN - Hàn Quốc, có Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá ASEAN- Hàn Quốc (viết tắt là C/O - Mẫu AK) do các cơ quan sau đây cấp:

- Tại Bru-nây Đa-ru-sa-lam là Bộ Ngoại giao và Ngoại thương;
- Tại Vương quốc Cam-pu-chia là Bộ Thương mại;
- Tại Cộng hoà In-đô-nê-xi-a là Bộ Thương mại;
- Tại Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào là Bộ Công nghiệp và Thương mại;
- Tại Ma-lay-xi-a là Bộ Ngoại thương và Công nghiệp;
- Tại Liên bang My-an-ma là Bộ Thương mại;
- Tại Cộng hoà Phi-líp-pin là Bộ Tài chính;
- Tại Cộng hoà Sing-ga-po là Cơ quan Hải quan;
- Tại Vương quốc Thái Lan là Bộ Thương mại; và
- Tại Đại hàn Dân quốc (Hàn Quốc) là Phòng Thương mại và Công nghiệp hoặc Cơ quan Hải quan.

Điều 3. Hàng hóa sản xuất tại Khu công nghiệp Khai Thành thuộc lãnh thổ Bắc Triều Tiên (hàng hoá GIC) để được áp dụng thuế suất AKFTA của Việt Nam phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- a) Thuộc các mặt hàng có thể hiện ký hiệu "GIC" tại cột số (6) của Biểu thuế này.
- b) Được nhập khẩu và vận chuyển thẳng từ Hàn Quốc đến Việt Nam theo quy định của Bộ Công Thương.
- c) Có C/O-Mẫu AK in dòng chữ "Rule 6" tại ô số 8 do cơ quan có thẩm quyền cấp C/O-Mẫu AK của Hàn Quốc cấp theo quy định của Bộ Công Thương.
- d) Thoả mãn các quy định về xuất xứ hàng hóa ASEAN - Hàn Quốc đối với hàng hoá áp dụng Quy tắc 6 - AKFTA quy định tại Phụ lục IV của Quy chế xuất xứ AKFTA ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BCT ngày 29/06/2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và các Thông tư sửa đổi bổ sung.

Điều 4: Thông tư này có hiệu lực sau 45 ngày kể từ ngày ký; bãi bỏ Quyết định số 112/2008/QĐ-BTC ngày 01/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Khu vực Mậu dịch Tự do ASEAN-Hàn Quốc giai đoạn 2009-2011./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nơi nhận:

- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện kiểm sát NDTC, Tòa án NDTC;
- Kiểm toán Nhà nước;

Trần Xuân Hà

- Các Bộ, Cơ quan ngang Bộ, Cơ quan thuộc Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra Văn bản-Bộ Tư pháp;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính;
- Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố;
- Công báo;
- Website Chính phủ, Website Bộ Tài chính
- Lưu: VT, Vụ HTQT.

FILE ĐƯỢC ĐÍNH KÈM THEO VĂN BẢN



Bieu thue